TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 581/2020/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 02 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 790/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm: 1976

Nơi ĐKHKTT: Tổ I, khu A, phường X, thành phố H, Quảng Ninh

- Bị đơn: Ông **Ngô Văn V**, sinh năm: 1975

Nơi ĐKHKTT: Tổ I, khu A, phường X, thành phố H, Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị C và ông Ngô Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị C và ông Ngô Văn V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà C, ông V có 02 con chung là Ngô Văn Q, sinh ngày 22/02/2000 và Ngô Thị Mai Ch, sinh ngày 16/12/2001. Các con chung đã thành

niên, không bị nhược điểm về thể chất, tâm thần. Bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Bà Nguyễn Thị C và ông Ngô Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị C chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn, được trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002716 ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại bà C 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp Hạ Long;
- UBND p. X, Tp H;
- Chi cục THADS Tp H;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thanh Tâm